

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

Độc lập – Tự do – Hạnh phúc HỢP ĐỒNG KINH TẾ

Số.: 1703/2017/HDKT/VIENDONG - DTG

- **Hạng mục công việc** : Công tác Phá dỡ
➤ **Dự án** : Dự án xây dựng nhà máy xi măng Hải Phòng
➤ **Địa điểm** : Mai Dịch, Cầu Giấy, Hà Nội

Thỏa thuận Hợp đồng này (sau đây gọi là “**Hợp đồng**”) được lập và ký ngày 17 Tháng 3 năm 2017 giữa và bởi các Công ty sau:

BÊN A : **CÔNG TY CỔ PHẦN ĐẦU TƯ THƯƠNG MẠI VÀ CÔNG NGHỆ DTG VIỆT NAM**

Đại diện : Ông Trần Quốc Tuấn
Chức vụ : Giám đốc
Địa chỉ : Số 4 Nghách 28/18 đường Tăng Thiết Giáp, Phường Cổ Nhuế 2, Quận Bắc Từ Liêm, Hà Nội.
Tài khoản : 1008044847 Tại ngân hàng SHB Chi nhánh Ba Đình
Điện thoại : 0948 999 333 Fax:
Mã số thuế : 0107471629

BÊN B : **CÔNG TY CP ĐẦU TƯ THƯƠNG MẠI TỔNG HỢP VIỄN ĐÔNG**

Đại diện : Ông Hoàng Hữu Hùng
Chức vụ : Giám đốc
Địa chỉ : Số 7 Yên Xá, Xã Tân Triều, Huyện Thanh Trì, TP Hà Nội
Điện thoại : 0986061618
Mã số thuế : 0107.341.563
Tài khoản : 117.000.172.034 tại Vietin bank – Chi Nhánh Quang Trung

CƠ SỞ HỢP ĐỒNG

Xét vì, bên A mong muốn bên B thực hiện hạng mục **Công tác phá dỡ** (sau đây được gọi là “**Công trình**”);

Xét vì, bên B mong muốn được thực hiện Công trình này với các điều khoản và điều kiện đưa ra trong Thỏa thuận Hợp đồng này,

Vì vậy, tại thời điểm này, vì và trên cơ sở những thỏa thuận và thông nhất chung giữa các bên đưa ra ở đây, các bên ở đây đồng ý với những điều khoản như sau:

ĐIỀU 1: PHẠM VI CÔNG VIỆC:

1.1. Hạng mục công việc: Bên B sẽ chịu trách nhiệm thực hiện các công việc, sẽ bị ràng buộc theo các điều khoản và điều kiện ở đây, theo tóm lược trong các Bản vẽ, Biểu khái lượng đính kèm, cùng với các điều kiện.

ĐIỀU 2 : TIỀN ĐỘ

1. **Tiền độ thực hiện:** 2017.03.17~2017.06.17

2. **Báo cáo tiến độ:** Trong quá trình thực hiện hợp đồng, bên B sẽ báo cáo tiến độ gửi bên A theo những bước sau:

- Bảng tiến độ từng hạng mục theo tiến độ thực hiện Hợp đồng

ĐIỀU 3: GIÁ TRỊ HỢP ĐỒNG

3.1. Giá trị Hợp đồng:

Giá trị hợp đồng trọn gói là **6.256.398.000 VNĐ** (*Bảng chữ: Sáu tỷ, hai trăm năm mươi sáu triệu, ba trăm chín tám nghìn Việt nam đồng*), chưa bao gồm 10% thuế GTGT.

Đơn giá trong BOQ là cố định và đã bao gồm tất cả các chi phí để thực hiện công việc được giao theo hợp đồng.

3.2. Các loại thuế: Bên B sẽ chịu trách nhiệm trả các loại thuế thu nhập, thuế vãng lai, các nghĩa vụ tài chính, bảo hiểm dân sự cho người lao động và nhà thầu phụ của Bên B, bảo hiểm dân sự cho bên thứ ba, giấy phép có liên quan đến công trình, các loại phí khác, v.v. Các loại thuế, trách nhiệm và các loại phí như vậy đã được bao gồm trong giá trị hợp đồng.

3.3 Sự trượt giá: Sự trượt giá sẽ không thể được chấp nhận bởi bất kỳ lý do gì như việc dao động về chi phí nhân công, nguyên vật liệu, trang thiết bị, dụng cụ, giao thông đi lại, thay đổi về chính sách của nhà nước, lạm phát...

3.4 Phát sinh: Trường hợp phát sinh do thay đổi thiết kế, hoặc thêm hạng mục cung cấp thì bên A phải thanh toán các khoản phát sinh theo thực tế sau khi có xác nhận phát sinh bằng văn bản từ Bên A.

ĐIỀU 4 : THANH TOÁN

4.1 Kế hoạch thanh toán:

Lần 1: Bên A sẽ tạm ứng cho bên B số tiền là **500.000.000 đồng** sau khi ký hợp đồng.

Lần 2: Sau khi bên B hoàn thành tới 95% khối lượng công việc, bên A sẽ thanh toán cho bên B đến 90% giá trị hợp đồng. Bên B phải đệ trình hồ sơ thanh toán có sự phê duyệt của người phụ trách của bên A bao gồm: Đề nghị thanh toán, bản khái lượng hoàn thành, hóa đơn.

Thanh toán lần cuối: Số tiền còn lại sẽ được thanh toán cho bên B sau khi hai bên ký biên bản nghiệm thu bàn giao. Sau khi hoàn thành các công việc bên B sẽ nộp cho bên A, bảng khối lượng quyết toán, Biên bản nghiệm thu bàn giao, Biên bản thanh lý, hóa đơn đỏ, hồ sơ hồ sơ thanh quyết toán đầy đủ và hợp lệ. Trong vòng năm (05) ngày sau khi bên A xác nhận hồ sơ, bên A sẽ thực hiện thanh toán lần cuối cho bên B.

4.2 Phương thức thanh toán: bằng chuyển khoản qua ngân hàng theo tài khoản ghi trên yêu cầu thanh toán hoặc theo tài khoản ghi trên.

4.3 Các điều kiện thanh toán:

- Các hạng mục công việc được hoàn thành theo đúng quy chuẩn của Hợp đồng.

ĐIỀU 5: TRÁCH NHIỆM CỦA CÁC BÊN

5.1 Trách nhiệm của bên A:

1. Giao các hồ sơ, tài liệu, bản vẽ thiết kế liên quan theo quy cách, chi tiết và bản vẽ thiết kế cho bên B. Phê duyệt bản vẽ sơ bộ cũng như vật liệu chính sử dụng cho công trình theo đúng tiến độ.
2. Tạo điều kiện thuận lợi cho bên B để thi công hiệu quả.
3. Chứng nhận, chấp thuận hay đưa ra các chỉ dẫn cho các đề nghị của bên B.
4. Chỉ định một người đại diện, người có đủ thẩm quyền để đưa ra các quyết định thay mặt bên A và là đầu mối liên lạc cũng như nghiệm thu khối lượng công việc hoàn thành với bên B.
5. Thanh toán đúng theo điều 3.

5.2 Trách nhiệm của bên B:

1. Chịu trách nhiệm thực hiện công trình theo đúng các yêu cầu và kế hoạch trong hợp đồng đã ký, theo đúng các tài liệu kèm theo hợp đồng.
2. Huy động đủ thiết bị, máy móc, nhân lực để thi công và gửi cho bên A danh sách tên nhân sự của bên B trước khi tiến hành công việc.
3. Mọi máy móc và thiết bị phải luôn trong tình trạng hoạt động tốt. Nếu không có văn bản chấp thuận của bên A, mọi dụng cụ và trang thiết bị không được phép mang ra khỏi công trường.
4. Bên B phải sử dụng các loại thiết bị đạt tiêu chuẩn, nhân công lành nghề, và giám sát có năng lực, để thực hiện các trách nhiệm hợp đồng một cách tốt nhất, và tuân thủ mọi quy định về an toàn lao động.
5. Chịu trách nhiệm về an toàn lao động tại công trường trong thời gian lắp dựng. Chịu trách nhiệm về an toàn, an ninh, bảo vệ cho tất cả các công nhân, dụng cụ, máy móc, nguyên vật liệu, trang thiết bị, chi phí điện, nước... cho đến khi hoàn thành công trình. Bên B phải trang bị cho kỹ sư và nhân viên làm việc tại công trường những dụng cụ sau (thắt lưng, mũ bảo hiểm, các thiết bị an toàn lao động khác và quần áo...).
6. Chỉ định người có năng lực, kinh nghiệm trong lĩnh vực thi công liên quan làm kỹ sư dự án giám sát tại công trường, trực tiếp chỉ đạo và thực hiện mọi công việc thi công công trình của bên B. Bên cạnh đó, bên B phải chỉ định một người làm kế hoạch, và kiểm tra kế hoạch trong thời gian thực hiện hợp đồng.
7. Trong trường hợp có vấn đề phát sinh liên quan đến việc thực hiện hợp đồng, bên B phải thông báo ngay cho bên A bằng văn bản để hai bên phối hợp cùng giải quyết.
8. Chịu trách nhiệm về vấn đề vệ sinh công trường tại khuôn viên lắp dựng của mình nói riêng và cả công trường dự án nói chung. Trong trường hợp công tác thực hiện vệ sinh hiện trường của bên B không đạt yêu cầu của bên A và Chủ đầu tư, bên A sẽ tự làm công tác vệ sinh hiện trường và các chi phí này sẽ được trừ vào giá trị theo khối lượng công việc hoàn thành của bên B.
9. Sau khi công trình được hoàn thành, bên B phải sơn, sửa lại những điểm bị trầy xước, hỏng hóc trong quá trình phá dỡ, khi bàn giao sản phẩm phải đạt tính thẩm mỹ.
10. Cấp hóa đơn hợp lệ cho bên A.

- Bên B chịu trách nhiệm với Bên A về thời hạn thực hiện hợp đồng mà hai bên đã cam kết.
- Phối hợp tốt nhất với các Nhà thầu/ Thầu phụ khác trong quá trình thi công.

ĐIỀU 6: YÊU CẦU THAY ĐỔI

- Trong quá trình thực hiện nếu có phát sinh, thì sẽ tuân theo yêu cầu của chủ đầu tư và hợp đồng thầu chính. Bên B sẽ thực hiện phát sinh khi có xác nhận hoặc cam kết bằng văn bản của người Đại diện hoặc người được ủy quyền của bên A.
- Để tránh mọi hiểu nhầm, yêu cầu thay đổi được hiểu là bất cứ thay đổi hoặc sửa đổi về kích thước, thiết kế, số lượng hoặc bất cứ khía cạnh nào của Công trình đã được cung cấp và chỉ dẫn trong thiết kế và Hợp đồng. Trong quá trình sản xuất, nếu thiết kế có phát sinh chỉnh sửa (bổ sung hoặc huỷ bỏ, thay thế) bất cứ phần nào của thiết kế ban đầu của công trình), thay đổi chủng loại vật tư, bên B phải thông báo cho bên A bằng văn bản và phải được bên A xác nhận.
- Tất cả mọi chi phí phát sinh trong quá trình sản xuất nếu do lỗi của bên B sẽ do chính bên B chi trả.
- Trong trường hợp điều chỉnh sửa đổi thiết kế do lỗi vi phạm quy cách kỹ thuật của Bên B, Bên B sẽ phải tự mình gánh chịu tất cả mọi chi phí cho việc điều chỉnh và sửa đổi của mình.

ĐIỀU 7: TRANG THIẾT BỊ TẠI CÔNG TRƯỜNG.

- Trong giai đoạn thi công, bên B phải chịu trách nhiệm cho việc lắp đặt các hệ thống phụ trợ như lắp đặt điện, nước, hệ thống dàn giáo để thực hiện công việc.
- Bên B sẽ tự chi tất cả các chi phí của mình cung cấp, lắp dựng, tháo dỡ nhà xưởng, lều trại, văn phòng công trường và các nhà tạm trên tại các địa điểm và thời gian cho bên A chỉ định.
- Bên B tự chịu trách nhiệm về việc đảm bảo an ninh trật tự cho toàn bộ công việc trên được thực hiện bởi bên B.

ĐIỀU 8: TRÁCH NHIỆM BẢO HIỂM CỦA BÊN B

Bên B phải thực hiện các trách nhiệm Bảo hiểm sau:

- Bảo hiểm cho Thiết bị thi công*** và các trang bị khác được Nhà thầu đưa vào Công trường với số tiền bảo hiểm đủ để thay thế hoàn toàn các Thiết bị đó tại Công trường.
- Bảo hiểm tổn thương cho người và thiệt hại về tài sản***: Nhà thầu phải bồi thường cho Chủ Đầu tư toàn bộ các thiệt hại hoặc các khiếu nại về (i) tử vong hoặc thương tật về người, và (ii) thiệt hại hoặc hư hỏng về tài sản (không phải là Công trình) phát sinh hoặc liên quan đến việc thi công, hoàn thành và bảo hành Công trình, và trước tất cả các khiếu nại, tố cáo, thiệt hại, chi phí, lệ phí, chi tiêu có liên quan.
- Bảo hiểm cho nhân lực của Nhà thầu***: Bên B phải bảo hiểm cho tai nạn hoặc thương tật đối với công nhân và phải duy trì bảo hiểm trong suốt thời gian công nhân làm việc cho mình tại Công trường. Bên A không phải chịu trách nhiệm hoặc bị liên đới trước các thiệt hại hoặc đèn bù cho người lao động hoặc bất kỳ người nào do bên B thuê mướn, ngoài các tử vong, thương tật do thiếu sót hoặc sai phạm của bên A.

ĐIỀU 9: CHẤM DỨT HỢP ĐỒNG

1. Trong quá trình thực hiện hợp đồng, nếu bên A với bên B có phát sinh khuyết tật, hai bên phải cùng nhau giải quyết bằng văn bản. Tuy nhiên, bên A có quyền chấm dứt Hợp đồng này bằng việc gửi thông báo chấm dứt bằng văn bản đến Bên B và việc chấm dứt này có hiệu lực ngay kể từ ngày thông báo trong bất kỳ trường hợp sau đây:
 - a. Bên B vi phạm bất cứ phần nào của Hợp đồng;
 - b. Bên B lâm vào tình trạng giải thể, không có khả năng thanh toán hoặc bị thanh lý hoặc bất kỳ hành động nào do chủ nợ của Bên B gây ra chống lại Bên B;
 - c. Bất chấp văn bản thông báo của Chủ đầu tư, vẫn ngang nhiên và cố ý không hoàn thành nghĩa vụ mình theo đúng Hợp đồng; hoặc
 - d. Trong bất kỳ trường hợp nào có liên quan tới Bên B mà quan điểm hợp lý của Bên A cho rằng có ảnh hưởng nghiêm trọng đến khả năng thực hiện và/ hoặc hoàn thành Hợp đồng này và Công trình.
2. Trong trường hợp chấm dứt Hợp Đồng, Bên B sẽ hoàn trả ngay lập tức cho Bên A tất cả tài liệu, bản vẽ kỹ thuật, thiết kế, chi tiết kỹ thuật, vật tư và thông tin về Công trình dưới mọi hình thức, cho dù được chỉ định bí mật hoặc ngược lại, cho dù được tạo bởi Bên A hoặc Bên B, nhân công, nhà thầu phụ, nhà tư vấn hoặc các đại lý của Bên B ("Thông tin"). Bên B theo đây cam kết ngay khi chấm dứt Hợp đồng này, sẽ hoàn trả toàn bộ và không giữ lại bất kỳ Thông tin nào dưới bất kỳ hình thức gì.
3. Để tránh mọi hiểu nhầm, việc chấm dứt Hợp đồng này có hoặc không có nguyên nhân sẽ không ảnh hưởng hoặc giảm bớt bất kỳ trách nhiệm chưa thực hiện nào của Bên B đối với Bên A và cũng không ảnh hưởng, giảm bớt hoặc gây thiệt hại đến bất kỳ quyền và lợi ích của Bên A đã có hoặc tích lũy được theo bất cứ phần nào của Hợp đồng hoặc theo pháp luật.
4. Sau khi đã báo trước cho bên B bảy (07) ngày, bên A được quyền chấm dứt Hợp đồng với Nhà thầu và có thể tự mình hoàn thành Công trình hoặc thuê mướn Nhà thầu khác để hoàn thành Công trình. Bên A hoặc Nhà thầu khác của bên A có thể sử dụng các Thiết bị thi công của bên B, Công trình tạm và nguyên vật liệu để hoàn thành nếu thấy là cần thiết để hoàn thành Công trình.
5. **Thanh toán sau khi chấm dứt Hợp đồng:** Nếu bên A chấm dứt việc thuê bên B theo điều này, thì bên A sẽ không chịu trách nhiệm thanh toán cho bên B bất kỳ khoản tiền nào theo Hợp đồng (kể cả khoản tiền bồi thường thiệt hại) cho đến khi hết Thời hạn Bảo hành Công trình và cho đến khi bên A xác định được về tất cả các chi phí thi công, hoàn thành và bảo hành công trình, chi phí bồi thường thiệt hại do chậm trễ tiến độ (nếu có) và tất cả các chi phí khác. Sau đó, bên B sẽ được nhận một khoản tiền (nếu có), nếu được bên A xác nhận là cần phải thanh toán cho bên B cho phần công việc đã được hoàn thành theo đúng Hợp đồng, sau khi đã trừ đi số tiền mà bên A phải chi phí như đã nói trên đây. Nếu số tiền trừ đi này lớn hơn số tiền cần phải thanh toán cho bên B cho phần Công trình được hoàn thành theo đúng Hợp đồng, thì bên B phải thanh toán cho bên A khoản tiền thâm hụt đó, khoản này được xem như là khoản nợ của bên B đối với bên A và phải được thu hồi tương ứng.

ĐIỀU 10: KIỂM TRA VÀ CHẤP NHẬN

1. Các công việc kiểm tra và chấp thuận sẽ được tiến hành trên cơ sở các bản vẽ thiết kế, Biểu khái lượng và quy cách kỹ thuật do bên B trình nộp.

2. Bên B sẽ gửi thông báo về việc nghiệm thu phần công việc hoàn thành cho bên A trước ít nhất năm (05) ngày.
3. Trên cơ sở phê duyệt các công việc được tiến hành bởi bên B, bên A sẽ ký nghiệm thu và chấp thuận công việc. Các biên bản này sẽ là chứng nhận của việc cam kết thanh toán.

ĐIỀU 11: TRÌ HOÃN VÀ GIA HẠN HỢP ĐỒNG

1 Trì hoãn:

Nếu bên B không hoàn thành Công trình đúng thời hạn, Bên B sẽ phải nộp phạt cho Bên A vì sai phạm này. Các khoản phạt cho sự chậm trễ sẽ ở mức tỷ lệ 0.1% của giá trị hợp đồng cho mỗi ngày chậm trễ, tổng số tiền phạt không quá mươi phần trăm (10%) giá trị hợp đồng.

2 Sự gia hạn thời gian:

Hợp đồng này không được phép kéo dài thời hạn hoàn thành vì bất kể lý do gì, trừ khi lỗi của sự chậm trễ được chứng minh là do trường hợp bất khả kháng.

ĐIỀU 12: BẢO VỆ HẠNG MỤC ĐÃ THI CÔNG VÀ TRÁCH NHIỆM SỬA CHỮA

1. Bảo vệ hạng mục đã thi công:

- Bên B sẽ chịu trách nhiệm bảo vệ đầy đủ và chuẩn xác các hạng mục công việc mà bên B thi công theo trong suốt giai đoạn lắp đặt thiết bị tại công trường.
- Trong trường hợp bên A nhận được yêu cầu từ các bên khác cho các phần việc thiệt hại của họ, bên A có thể bắt buộc bên B có lỗi khắc phục.
- Trong trường hợp này, bên B phải tiến hành sửa chữa các phần việc bị thiệt hại trong một khoảng thời gian hợp lý hay dưới sự chỉ đạo của người đại diện của bên A. Và vấn đề thiệt hại sẽ được giải quyết bởi bên B và các bên đó một cách ổn thỏa và thân thiện.

ĐIỀU 13: CÁC BẢN VẼ THI CÔNG CHI TIẾT VÀ CÁC BẢN VẼ HOÀN CÔNG

Bên B sẽ tiến hành thực thi các bản thi công chi tiết và bản vẽ hoàn công được bên A phê duyệt. Đồng thời bên A chịu trách nhiệm về việc lấy dấu thẩm tra bản vẽ thiết kế của bên thứ ba.

ĐIỀU 14: SỰ VIỆC BẤT KHẨ KHÁNG

Ngoại trừ nghĩa vụ chi trả của bên A đối với bên B, nếu bên nào bị buộc phải trì hoãn thực hiện nghĩa vụ của mình do những điều kiện bất khả kháng, bên đó có thể ngưng trệ hoạt động mà không bị phạt. Bên ngưng trệ hoạt động sẽ không phải chịu trách nhiệm với bất kỳ chi phí nào gây ra do những điều kiện bất khả kháng.

Vì mục đích của điều khoản này, một “tình huống bất khả kháng” là tình huống mà:

- (a) vượt quá sự kiểm soát trực tiếp hay gián tiếp của một bên;
- (b) làm cho một bên không thể thực hiện hoạt động hoặc sẽ là phạm luật nếu thực hiện toàn bộ hay một phần nghĩa vụ theo hợp đồng

ĐIỀU 15: GIẢI QUYẾT TRANH CHẤP

Tất cả mọi đòi hỏi, bất đồng và tranh cãi phát sinh trong quá trình thực hiện hợp đồng này nếu không thể bàn bạc đi đến thống nhất sẽ được thực hiện theo thủ tục tố tụng hiện hành tại tòa án kinh tế Hà Nội theo nguyên tắc của Trọng tài Việt Nam và theo luật của nước Cộng hòa Xã hội Chủ nghĩa Việt

Nam. Bên thua sẽ phải chịu chi phí cho việc giải quyết tranh chấp này. Quá trình giải quyết tranh chấp sẽ không cản trở việc thi công trừ khi điều khoản chấm dứt hợp đồng có hiệu lực. Phán quyết của tòa án có thẩm quyền đưa ra sẽ là phán quyết cuối cùng.

ĐIỀU 16. HỒ SƠ :Các hồ sơ sau và các phụ lục, nếu có, sẽ cùng cấu thành Hợp đồng.

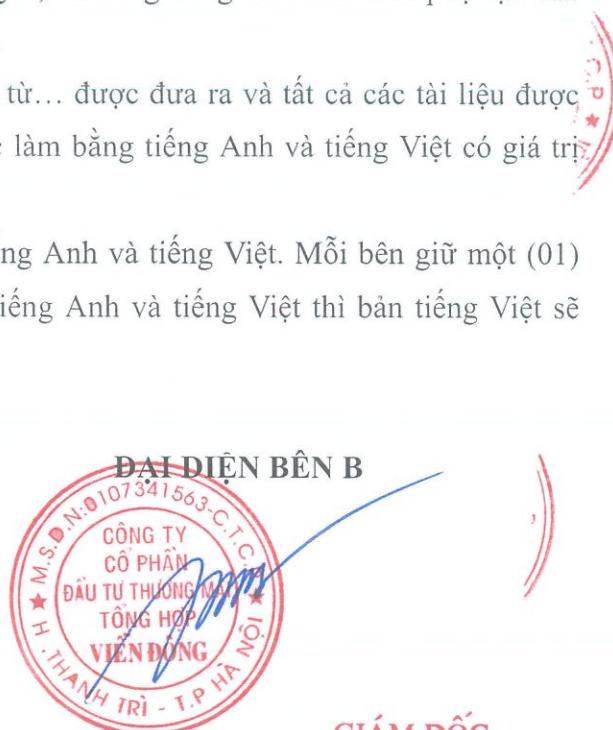
- Thỏa thuận Hợp đồng
- Bảng tiên lượng
- Tiến độ Thi công
- Kế hoạch huy động nhân lực và thiết bị
- Biện pháp thi công
- Hướng dẫn công việc (có ảnh).

ĐIỀU 17: ĐIỀU KHOẢN CHUNG

1. Hai bên cam kết thực hiện đầy đủ các điều khoản đã thỏa thuận của Hợp đồng.
2. Hợp đồng này được lập, chi phối và có hiệu lực theo Pháp luật nước CHXHCN Việt Nam trong suốt giai đoạn thực hiện và bảo hành của Hợp đồng.
3. Hợp đồng này thể hiện Thỏa thuận chung giữa các bên và thay thế cho tất cả các thương lượng, trình bày, thỏa thuận, bằng lời hoặc bằng văn bản trước đó, và chỉ có thể được sửa đổi bằng văn bản được ký bởi hai bên.
4. Trong quá trình thực hiện nếu có vướng mắc phát sinh hoặc thay đổi các điều khoản của hợp đồng, phải báo trước để cùng trao đổi bàn bạc, giải quyết, bổ sung bằng văn bản. Các phụ lục của Hợp đồng là một phần không thể tách rời của Hợp đồng.
5. Tất cả các tài liệu bao gồm Hợp đồng, phụ lục, thư từ... được đưa ra và tất cả các tài liệu được chuẩn bị và được cung cấp theo Hợp đồng này sẽ được làm bằng tiếng Anh và tiếng Việt có giá trị như nhau.
6. Hợp đồng được lập thành hai bản gốc (02) bằng tiếng Anh và tiếng Việt. Mỗi bên giữ một (01) bản của mỗi thứ tiếng. Nếu có sự khác biệt giữa bản tiếng Anh và tiếng Việt thì bản tiếng Việt sẽ được ưu tiên.
7. Hợp đồng có hiệu lực kể từ ngày ký.



GIÁM ĐỐC
Trần Quốc Tuấn



GIÁM ĐỐC
Hoàng Hữu Hùng